

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN HÀ NỘI
CHI CỤC THỦY LỢI, PHÒNG VÀ
CHỐNG THIÊN TAI HÀ NỘI

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM
VIỆN NƯỚC, TƯỚI TIÊU VÀ
MÔI TRƯỜNG

NGHIỆP VỤ: TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ CẢI THIẾN
CHẤT LƯỢNG NƯỚC

BẢN TIN KẾT QUẢ QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG
PHỤC VỤ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2024

HỆ THỐNG THỦY LỢI HỒ ĐỒNG ĐÒ

Đơn vị chủ trì Nghiệp vụ: Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội

Đại diện đơn vị chủ trì: Chi cục Thủy lợi, Phòng và chống thiên tai Hà Nội

Đơn vị biên lập bản tin: Viện Nước, tưới tiêu và Môi trường

Hà nội, năm 2024



**BẢN TIN VỀ KẾT QUẢ QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG GIÁM SÁT, DỰ BÁO CHẤT LƯỢNG HỒ MÙA KHÔ
HỆ THỐNG THỦY LỢI HỒ ĐỒNG ĐÒ NĂM 2024**

1. Nghiệm vụ: TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC QUẢN LÝ CÁI THIÊN CHẤT LƯỢNG NƯỚC

2. Ngày quan trắc:

- Đo lưu lượng: ngày 28/10/2024
- Lấy mẫu phân tích chất lượng nước ngày 28/10/2024

3. Ngày cung cấp thông tin: 29 /10/2024

4. Tình trạng hoạt động của các công trình khi đo lưu lượng xả và lấy mẫu quan trắc chất lượng nước

Hồ Đồng Đò nằm cách trung tâm Hà Nội khoảng 40km về phía Bắc, thuộc địa phận xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hồ rộng khoảng 45 ha, dài hơn 2 km theo hướng Đông Bắc-Tây Nam với sức chứa khoảng 2,596 triệu m³. Đập hồ Đồng Đò được xây dựng năm 2000, chặn dòng đầu nguồn của sông Đồng Đò để cung cấp nước tưới cho 592 ha đất canh tác tại xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, cải tạo tiêu khí hậu của vùng, đồng thời làm địa điểm du lịch sinh thái.

- Thời gian vận hành tưới phụ vụ sản xuất vụ Đông: bắt đầu từ ngày 27/10/2024, kết thúc vận hành 29/10/2024
- Thời điểm đo lưu lượng vào kênh và lấy mẫu phân tích chất lượng nước hồ Đồng Đò đang vận hành cung cấp nước cho phía hạ lưu. Mục nước hồ ngày 28/10/2024 là 37.54m, công vận hành mở 2.7cm, cung cấp nước tưới cho vùng hạ du.

BẢNG 1. BIỂU THỐNG KÊ CÁC ĐẶC TRƯNG THỰC ĐO (TẠM THỜI)

STT đo Q	Ngày	Giờ		Htb đo Q(cm)	Vtb(m/s)	htb (m)	B(m)	F(m ²)	Q(m ³ /s)	Ghi chú
		Bắt đầu đo	Kết thúc đo							
1	28/X	7:10	7:15	2663	0,77	1,02	0,80	0,80	0,616	Kênh tưới Hồ Đồng Đò
		18:05	18:10	2660	1,05	0,99	0,80	0,79	0,832	

BẢNG 1. BIỂU THỐNG KÊ CÁC ĐẶC TRƯNG THỦY VĂN TẠI THỜI ĐIỂM VẬN HÀNH HỒ CHỨA ĐỒNG ĐÒ

ĐO NGÀY 28/10/2024

4. Tổng số vị trí các điểm quan trắc chất lượng nước: 7 (Có danh sách kèm theo)
5. Đơn vị lập báo cáo: Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường
6. Danh sách đơn vị tiếp nhận thông tin: Các đơn vị quản lý sử dụng nước trong hệ thống thủy lợi hồ Đồng Đò.

KẾT QUẢ QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG
(So sánh với QCVN 08:2023/BTNMT-MỨC B - BẢNG 2)

TT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Mục tiêu giám sát	Kết quả quan trắc hiện trường					Khuyến cáo
				Mô tả thực địa	T (°C)	EC	pH	DO (mg/l)	
1	ĐĐ1	Khu vực thượng nguồn đổ vào hồ	Kiểm tra chất lượng nước lòng hồ.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây, công đang mở cấp nước xuống hạ du.	28,3	0,12	7,6	6,24	Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.
2	ĐĐ2	Khu vực công Dũng Mai.	Kiểm tra chất lượng nước lòng hồ.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây, công đang mở cấp nước xuống hạ du.	30,0	0,12	7,8	6,1	Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.
3	ĐĐ3	Khu vực Vila Sóc Sơn	Kiểm tra chất lượng	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ.	27,5	0,10	7,7	6,72	Nước đạt quy chuẩn phục

TT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Mục tiêu giám sát	Kết quả quan trắc hiện trường					Khuyến cáo	
				Mô tả thực địa	T (°C)	EC	pH	DO (mg/l)		
		Tico Travel	nước lòng hồ.	Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây, công đang mở cấp nước xuống hạ du.						vụ sản xuất nông nghiệp.
4	ĐĐ4	Khu Cắm Trại Bờ tá.	Kiểm tra chất lượng nước lòng hồ.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây, công đang mở cấp nước xuống hạ du.	28,5	0,12	7,7	6,25		Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.
5	ĐĐ5	Thượng lưu công lấy nước.	Kiểm tra chất lượng nước lòng hồ.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây, công đang mở cấp nước xuống hạ du.	28,2	0,10	7,70	6,44		Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.
6	ĐĐ6	Điểm đầu kênh tưới chính của hồ Đồng Đò.	Kiểm tra chất lượng nước kênh chính.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây. Dòng chảy trung bình trong kênh.	28,1	0,11	7,7	6,59		Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.

TT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Mục tiêu giám sát	Kết quả quan trắc hiện trường					Khuyến cáo
				Mô tả thực địa	T (°C)	EC	pH	DO (mg/l)	
7	ĐĐ7	Điểm cuối kênh tưới chính hồ Đồng Đò.	Kiểm tra chất lượng nước kênh chính.	Nước màu xanh nhạt, nước có mùi tanh nhẹ. Xung quanh hiện trường không có rác, trời nhiều mây. Dòng chảy trung bình trong kênh.	27,6	0,11	7,7	6,42	Nước đạt quy chuẩn phục vụ sản xuất nông nghiệp.
QCVN 08:2023/BTNMT- BẢNG 2				-	-	6,0-8,5	≥5		

Ghi chú: QCVN08-MT:2023/BTNMT mức B – Bảng 2 –Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt. Mức B- bảng 2: Chất lượng nước trung bình. Hệ sinh thái trong nước tiêu thụ nhiều oxy hòa tan do một lượng lớn chất ô nhiễm. Nước có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp, nông nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp.

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024

ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO
VIỆN NƯỚC, TUỔI TIÊU VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Dung

Nguồn tài liệu tham khảo

[1] Nghiệp vụ “Tăng cường năng lực quản lý cải thiện chất lượng nước” năm 2023.

[2] Lịch gieo trồng và kế hoạch gieo trồng 2024 của huyện Sóc Sơn.

[3] Nhật ký vận hành hệ thống thủy lợi hồ Đồng Đò

